

Số: 167/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao kế hoạch đầu tư trung hạn vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2016 - 2020 của Bộ Giao thông vận tải và tỉnh Phú Yên; điều chỉnh kế hoạch đầu tư trung hạn vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2016 - 2020 từ nguồn dự phòng 10% tại các địa phương

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ các Nghị quyết của Quốc hội khóa XIV: số 26/2016/QH14 ngày 10 tháng 11 năm 2016 về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và số 71/2018/QH14 ngày 12 tháng 11 năm 2018 về Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ ý kiến của Ủy ban thường vụ Quốc hội tại các văn bản: số 2167/TTKQH-TCNS ngày 16 tháng 8 năm 2018 của Tổng thư ký Quốc hội về thẩm quyền sử dụng dự phòng của các bộ, ngành, địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020; số 2712/TB-TTKQH ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Tổng thư ký Quốc hội về kết luận của Ủy ban thường vụ Quốc hội tại Phiên họp thứ 33;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1941/TTr-BKHĐT ngày 28 tháng 3 năm 2019 và Tờ trình số 3605/TTr-BKHĐT ngày 31 tháng 5 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Giao Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên kế hoạch đầu tư trung hạn vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2016 - 2020 và danh mục dự án bố trí vốn tại các Phụ lục đính kèm.

2. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư trung hạn vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2016 - 2020 từ nguồn dự phòng 10% tại các địa phương: Cao Bằng, Lạng Sơn, Sơn La, Lai Châu, Điện Biên, Nghệ An, Quảng Bình, Bình Phước, Long An, Yên Bái, Hà Nam, Nam Định và Thanh Hóa cho các dự án đã được giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 của các địa phương theo các Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

1. Căn cứ tổng số kế hoạch đầu tư trung hạn vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2016 - 2020 và danh mục dự án quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này, giao Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên chi tiết danh mục và mức vốn kế hoạch đầu tư trung hạn vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2016 - 2020 cho dự án.

2. Chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan thanh tra, kiểm toán về tính chính xác của các thông tin, số liệu và mức vốn phân bổ cho các dự án.

Điều 3.

1. Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên căn cứ danh mục dự án và kế hoạch đầu tư trung hạn vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2016 - 2020 được giao tại khoản 1 Điều 1 và Điều 2 Quyết định này, thông báo cho các đơn vị để triển khai thực hiện; báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 15 tháng 7 năm 2019.

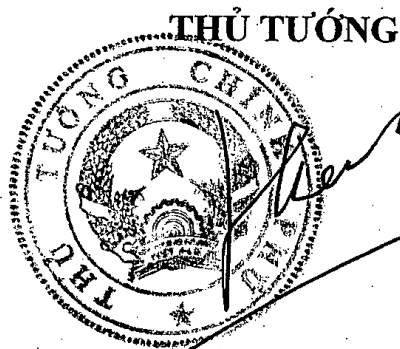
2. Ủy ban nhân dân các tỉnh: Cao Bằng, Lạng Sơn, Sơn La, Lai Châu, Điện Biên, Nghệ An, Quảng Bình, Bình Phước, Long An, Yên Bái, Hà Nam, Nam Định và Thanh Hóa căn cứ danh mục dự án và kế hoạch đầu tư trung hạn vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2016 - 2020 điều chỉnh tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này, thông báo cho các đơn vị danh mục và kế hoạch đầu tư trung hạn vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2016 - 2020 điều chỉnh cho từng dự án theo quy định; báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 15 tháng 7 năm 2019.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Các Bộ trưởng: Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Phú Yên, Cao Bằng, Lạng Sơn, Sơn La, Lai Châu, Điện Biên, Nghệ An, Quảng Bình, Bình Phước, Long An, Yên Bái, Hà Nam, Nam Định và Thanh Hóa và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- HĐND, UBND các tỉnh tại Điều 5;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương MTTQVN;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: Văn thư, KTTH (3b). 70



Nguyễn Xuân Phúc